|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**Số: 120 /2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Lµo Cai, ngµy 29 tháng 11 n¨m 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 235/2022/TLST- HNGĐ ngày 16/11/2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Thành N ; sinh năm 1979; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Tự

do.

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 01, phường Y, thành phố Y, tỉnh Y

Bị đơn: Chị Trần Thị Diễm H ; sinh năm 1980; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Tự do Địa chỉ: Tổ 06, phường L thành phố L, tỉnh L (trước đây là tổ 12, phường Lào Cai,

thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81;82;83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thành N và chị Trần Thị Diễm H . Quan hệ hôn nhân giữa anh Trần Thành N và chị Trần Thị Diễm H chấm dứt khi quyết định có hiệu lực pháp luật.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Thành N và chị Trần Thị Diễm H

Về quan hệ con chung: Giao cháu Trần Bảo Ngân; sinh 24/10/2007; cháu Trần Đức Đ ; sinh ngày 17/12/2010; Cháu Trần Kim Ng ; sinh ngày 08/10/2020 cho chị Trần Thị Diễm H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Trần Thành N phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Trần Bảo N n; Trần Đức Đ mỗi cháu số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng đến khi cháu Trần Bảo Ng ; Trần Đức Đ đủ 18 tuổi. Anh Trần Thành N có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở anh

Trần Thành N thực hiện quyền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357; điều 468 của bộ Luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Anh Trần Thành N phải chịu 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng*)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001893 ngày 16/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** *TAND tỉnh Lµo Cai*
* *VKS tỉnh, TP*
* *UBND P Lào Cai;*
* *Đương sự;*
* *THA TP*
* *Lưu hồ sơ vụ án.*
 | **THẨM PHÁN****Nguyễn Thị Thanh Vân** |